

Số: /BC-SYT

Bình Định, ngày 30 tháng 3 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**Công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh**

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh

Thực hiện Công văn số 969/UBND-VX ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh về việc tiếp tục cung cấp thông tin liên quan đến tình hình dịch bệnh COVID-19 cho Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; Công văn số 06/ĐĐBQH-CTQH ngày 24/02/2022 về việc tiếp tục cung cấp thông tin liên quan đến tình hình dịch bệnh COVID-19. Sở Y tế báo cáo Công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh đến ngày 30/3/2022 như sau:

**I. TÓM TẮT TÌNH HÌNH DỊCH**

- Từ ngày 28/6/2021 đến 06h ngày 30/3/2022 đã phát hiện 122.497 ca mắc COVID-19 tại 11 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn toàn tỉnh; trong đó có 21.221 ca mắc đã được cách ly (18%); 122.497 ca mắc do lây nhiễm trong cộng đồng (82%); trong đó:

+ Từ 28/6 - 14/10/2021 (trước khi triển khai thực hiện Nghị quyết 128/NQ-CP): phát hiện 1.444 ca mắc COVID-19, số ca mắc trung bình 13 ca/ngày (52% số ca mắc đã được cách ly trước đó; 48% số ca mắc do lây nhiễm trong cộng đồng).

+ Từ 15/10 - 30/3/2022: phát hiện 121.053 ca mắc COVID-19; trong đó có 18% số ca mắc đã được cách ly và 82% số ca mắc do lây nhiễm trong cộng đồng.

+ Trong 07 ngày từ 24/3 - 30/3/2022: Số ca mắc mới: 12.187 ca (trung bình 1.741 ca/ngày) trong đó có: 90% là ca bệnh phát hiện trong cộng đồng. Số khỏi bệnh: 17.649 người (trung bình 2.521 ca khỏi bệnh/ngày). Trong tuần ghi nhận 14 ca bệnh tử vong.

- Công tác điều trị:

+ Số trường hợp được điều trị khỏi đến nay: 111.273 ca (90,84%).

+ Số trường hợp đang điều trị là: 10.925 ca (8,92%). Trong đó có 10.099 ca đang được quản lý, điều trị tại nhà (92,4%).

+ Số trường hợp tử vong: 299 ca (0,24%).

- Số trường hợp F1 đang cách ly tại nhà/nơi lưu trú là: 1.267 trường hợp (Quy Nhơn 168, Tuy Phước 128, An Nhơn 126, Phù Cát 89, Hoài Nhơn 313, Hoài Ân 01, Tây Sơn 197, Vân Canh 06, Vĩnh Thạnh 209, An Lão 30).

- Công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đến 29/3/2022:

+ Bình Định đã tiếp nhận tổng số 3.042.116 liều vắc xin; đã sử dụng 2.982.009 liều; còn tồn 60.107 liều vắc xin.

+ Đã tổ chức tiêm được 2.837.527 liều vắc xin cho người từ 18 tuổi trở lên, trong đó có 1.053.619 người được tiêm ít nhất 1 mũi vắc xin đạt tỷ lệ bao phủ là 99,9%; 1.020.489 người đã được tiêm chủng đủ mũi vắc xin đạt tỷ lệ là 96,9%. Đã tiêm mũi vắc xin nhắc lại cho 346.570 người; Tiêm mũi vắc xin bổ sung cho 360.074 người.

+ Đã tổ chức tiêm chủng được 141.431 liều vắc xin mũi 1 cho trẻ từ 12 đến 17 tuổi trên địa bàn tỉnh đạt tỷ lệ 99,4%; 138.530 trẻ đã được tiêm chủng đủ 2 mũi đạt tỷ lệ 97,4%.

- Cấp độ dịch trên địa bàn tỉnh (Công bố ngày 28/3/2022):

+ Đối với cấp xã:

Cấp 1 - Nguy cơ thấp (vùng xanh): 22 xã, phường, thị trấn.

Cấp 2 - Nguy cơ trung bình (vùng vàng): 35 xã, phường, thị trấn.

Cấp 3 - Nguy cơ cao (vùng cam): 91 xã, phường, thị trấn.

Cấp 4 - Nguy cơ rất cao (vùng đỏ): 11 xã, phường, thị trấn.

+ Đối với cấp huyện:

Cấp 1 - Nguy cơ thấp (vùng xanh): 01 địa phương (Thị xã An Nhơn).

Cấp 2 - Nguy cơ trung bình (vùng vàng): 02 địa phương (các huyện: Tuy Phước, Phù Cát).

Cấp 3 - Nguy cơ cao (vùng cam): 07 địa phương (Thành phố Quy Nhơn và các huyện: Phù Mỹ, Hoài Ân, Tây Sơn, Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão).

Cấp 4 - Nguy cơ rất cao (vùng đỏ): 01 địa phương (Thị xã Hoài Nhơn).

+ Đối với cấp tỉnh: Cấp 3 - Nguy cơ cao (vùng cam).

## **II. HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG DỊCH**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành:**

- Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh tiếp tục chỉ đạo quyết liệt các biện pháp phòng chống dịch; chỉ đạo việc khôi phục các hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động xã hội để thích ứng trong tình hình mới.

- Trung tâm Chỉ huy phòng chống dịch của tỉnh tổ chức giao ban, tổ chức họp trực tuyến định kỳ với Sở Chỉ huy phòng chống dịch các địa phương để kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác phòng chống dịch.

- Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo, điều hành công tác phòng chống dịch trên địa bàn tỉnh phù hợp với tình hình diễn biến dịch bệnh.

- UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo việc khôi phục các hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động xã hội để thích ứng trong tình hình mới theo Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch

COVID-19” theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng nhiệm vụ được phân công đã thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát và thực hiện công tác phòng chống dịch COVID-19.

## **2. Tiếp nhận, thu dung điều trị bệnh nhân COVID-19**

- Tăng cường thực hiện mục tiêu giảm ca chuyển nặng, giảm tử vong, người dân được tiếp cận với dịch vụ y tế một cách sớm nhất, tăng cường năng lực (về nhân lực, trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm...) ngay tại cơ sở, phân tầng điều trị, thiết lập hệ thống hồi sức, chăm sóc, điều trị giảm tử vong, hình thành Trạm Y tế lưu động để cung cấp các dịch vụ y tế cho người dân từ sớm, từ xa, ngày tại cơ sở (xã, phường, thị trấn), tại nhà; bảo đảm các trường hợp nhiễm bệnh đều được theo dõi y tế, chăm sóc sức khỏe và tiếp cận các dịch vụ y tế nhanh nhất, sớm nhất; trong đó tập trung kiểm soát các trường hợp nhập viện có nguy cơ cao, rất cao và giảm thiểu đến mức tối đa các trường hợp tử vong do COVID-19. Đến nay đã triển khai mở rộng các cơ sở điều trị người bệnh COVID-19 nâng khả năng thu dung, điều trị lên 3.500 giường; trong đó có 10% giường điều trị cho người bệnh mức độ vừa, nặng và hồi sức cấp cứu.

- Ngành Y tế thực hiện rà soát, cập nhật, bổ sung, tăng cường thiết lập cơ sở thu dung, điều trị và bảo đảm số giường hồi sức cấp cứu (ICU) để sẵn sàng đáp ứng tình hình dịch ở cấp độ 4; Triển khai mô hình quản lý, điều trị F0 tại nhà và thiết lập trạm y tế lưu động tại các địa phương, số trạm y tế lưu động đã thành lập đến nay là 83 Trạm.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh phối hợp với Sở Y tế trong chuẩn bị nhân lực, trang thiết bị, vật tư y tế... để triển khai bệnh viện dã chiến điều trị COVID-19 khi tình hình dịch bệnh lan rộng, cơ sở điều trị người bệnh COVID-19 của tỉnh quá tải.

- Các địa phương tiếp tục xây dựng và thiết lập các trạm y tế lưu động, tổ chức chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng và kế hoạch cung cấp ô xy y tế cho các trạm y tế xã, phường, thị trấn để đáp ứng khi có dịch xảy ra.

## **3. Công tác cách ly, giám sát y tế**

- Các địa phương đã tăng cường giám sát các trường hợp nhập cảnh, giám sát cộng đồng, thực hiện việc cách ly, giám sát y tế. Tổ chức điều tra truy vết, lấy mẫu xét nghiệm các trường hợp F0, F1 theo quy định. Mở rộng việc cách ly, quản lý điều trị bệnh nhân mắc COVID-19 tại nhà, nơi lưu trú theo các hướng dẫn của Bộ Y tế và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Ngành y tế đã thực hiện giám sát dịch tễ các điểm nguy cơ thường xuyên và định kỳ để đánh giá các yếu tố nguy cơ về sự xuất hiện của dịch bệnh từ đó đưa ra các quyết định xử lý phù hợp.

- Ngành Y tế phối hợp với các địa phương tăng cường giám sát, quản lý việc thực hiện cách ly và xét nghiệm cho các đối tượng thực hiện cách ly đảm bảo đúng quy định; không để lây nhiễm chéo trong thời gian thực hiện cách ly; hạn chế đến mức thấp nhất việc lây nhiễm trong gia đình khi cách ly tại nhà.

- Các địa phương tăng cường kiểm tra, yêu cầu người dân phải thực hiện nghiêm túc 5K của Bộ Y tế; thực hiện khai báo y tế.

#### **4. Công tác xét nghiệm**

- Sở Y tế hướng dẫn các địa phương triển khai xét nghiệm với quy mô phù hợp với tình hình dịch và năng lực xét nghiệm của hệ thống y tế. Việc xét nghiệm đã từng bước được thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các vùng/địa bàn, đối tượng có nguy cơ cao, người có các triệu chứng nghi ngờ nhiễm SARS-CoV-2, theo phương pháp xét nghiệm gộp mẫu trong trường hợp xét nghiệm tầm soát, sàng lọc, định kỳ.

- Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Sở Y tế triển khai xét nghiệm cho tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh và học viên tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

Tổ chức xét nghiệm định kỳ trước giờ lên lớp vào ngày Thứ 2 hàng tuần cho viên chức, nhân viên và người lao động của nhà trường.

Thực hiện nghiêm việc đo thân nhiệt cho học sinh, học viên trước khi vào lớp; xét nghiệm kháng nguyên ngay cho các em học sinh có dấu hiệu nghi ngờ mắc COVID-19 (sốt, ho, mệt mỏi, khó thở...) và thực hiện đúng quy trình xử lý khi phát hiện trường hợp nhiễm/nghi nhiễm COVID-19.

- Các địa phương tiếp tục triển khai các điểm xét nghiệm tự nguyện bằng test nhanh có thu phí.

- Ngành Y tế triển khai hướng dẫn tự test nhanh và khuyến khích người dân tự xét nghiệm bằng test nhanh để theo dõi sức khỏe của bản thân.

#### **5. Công tác tiêm chủng vắc xin**

Sở Y tế phối hợp với các Sở, ban ngành, địa phương đã triển khai Kế hoạch tiêm chủng vắc xin mùa xuân, tổ chức tiêm an toàn, nhanh nhất. Khẩn trương hoàn thành việc tiêm mũi 2 cho người từ 18 tuổi trở lên; không để sót, đặc biệt người có bệnh nền, người trên 50 tuổi; hoàn thành tiêm mũi 2 cho người từ 12-18 tuổi trong thời gian sớm nhất, mũi thứ 3 cho người từ 18 tuổi trở lên, tổ chức tiêm chủng cho các đối tượng thường xuyên di chuyển (18 đến 50 tuổi) và các nhóm đối tượng có nguy cơ cao mắc bệnh; tổ chức rà soát đối tượng trẻ từ 5 đến 11 tuổi và xây dựng Kế hoạch tổ chức tiêm chủng cho đối tượng này theo các hướng dẫn của Bộ Y tế.

#### **6. Công tác truyền thông:**

Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành, cơ quan, địa phương tổ chức truyền thông mạnh mẽ trên các phương tiện thông tin đại chúng về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19; hướng dẫn người dân và cộng đồng thực hiện tốt thông điệp 5K phòng, chống dịch COVID-19 để “thích ứng an toàn, linh hoạt kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”; vận động người dân chủ động, tích cực tham gia tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 khi đến lượt, tự theo dõi sức khỏe sau khi tiêm chủng theo khuyến cáo của cán bộ y tế.

## **7. Công tác tài chính, hậu cần**

Các sở, ngành, địa phương tiếp tục quán triệt phương châm “bón tại chỗ” trong công tác phòng chống dịch, chính quyền các cấp đã chủ động trong huy động nguồn lực, đảm bảo kinh phí, hậu cần cho công tác phòng chống dịch trên địa bàn; đảm bảo chi đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; không để thiếu kinh phí, nhất là kinh phí mua sắm sinh phẩm, vật tư y tế. Đồng thời đảm bảo kinh phí chi trả chi phí cách ly y tế, khám, chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch COVID-19. Bên cạnh đó, ngoài hậu cần cho phòng chống dịch, các cơ sở y tế cũng đã chủ động bảo đảm đầy đủ thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế cho công tác khám, chữa bệnh thường xuyên.

## **8. Công tác sản xuất và lưu thông hàng hóa**

### *a) Tình hình sản xuất công nghiệp*

Tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh còn diễn biến phức tạp, số ca mắc trong tỉnh nói riêng và cả nước nói chung vẫn chưa dấu hiệu giảm, dẫn đến việc thiếu hụt lực lượng lao động trong các doanh nghiệp sản xuất, bên cạnh đó, do ảnh hưởng từ tình hình thế giới đã đẩy giá xăng dầu leo thang, kéo theo nhiều nguyên liệu đầu vào tăng giá, cước vận tải biển ở mức cao, tình trạng thiếu container rộng chưa được khắc phục... đã gây ảnh hưởng lên hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong thời gian gần đây, nhất là gia tăng chi phí sản xuất<sup>1</sup>.

Theo số liệu của Cục Thống kê tỉnh, kết quả chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 3/2022 tăng 17,55% so với tháng 02/2022 và tăng 6,56% so với cùng kỳ. Tính chung trong quý I/2022, chỉ số sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh ước tăng 6,75% so cùng kỳ. Trong đó: CN khai khoáng giảm 24,59%; CN chế biến, chế tạo tăng 6,58%; Sản xuất và phân phối điện tăng 16,57%; Cung cấp nước và xử lý chất thải tăng 3,93% so cùng kỳ. Trong 22 ngành cấp 2 có 10 ngành tăng nổi bật như: Sản xuất đồ uống tăng 13,43%; dệt tăng 14,37%; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế tăng 13,28%; sản xuất thuốc hóa dược và dược liệu tăng 15,70%... Tuy nhiên, một số ngành giảm mạnh nhưng chiếm tỷ trọng nhỏ như: Sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất giảm 28,97%; Sản xuất kim loại giảm 39,60%... Kết quả trên phản ánh tình hình sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh sau một thời gian dịch bệnh Covid-19 diễn biến kéo dài đã tác động đến sự tăng, giảm giữa các ngành công nghiệp.

### *b) Về tình hình sử dụng lao động trong sản xuất công nghiệp*

Chỉ số sử dụng lao động tháng 3 năm 2022 tăng 2,43% so với tháng trước do các doanh nghiệp tuyển dụng lao động bù lượng lao động thiếu hụt sau Tết, nhất là đối với các ngành sử dụng lao động phổ thông như: may mặc; chế biến bàn, ghế, gỗ,.. Một số ngành có chỉ số lao động giảm như: Sản xuất da giảm 0,43%; sản xuất kim loại giảm 7,14%;...

<sup>1</sup> Theo kết quả khảo sát của Cục Thống kê tỉnh: Giá nguyên nhiên liệu đầu vào sản xuất trong quý I/2022 tăng cao, có tới 48,60% số doanh nghiệp khẳng định chi phí sản xuất trên một đơn vị sản phẩm trong quý I/2022 tăng so với quý IV/2021; chỉ có 4,67% số doanh nghiệp khẳng định chi phí giảm và 46,73% số doanh nghiệp đánh giá chi phí ổn định.

Chỉ số sử dụng lao động tháng 3 năm 2022 tăng 2,40% so với cùng kỳ. Trong đó, ngành sử dụng lao động nhiều hơn cùng kỳ như: Dệt tăng 12,27%; Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế tăng 7,02%;... Một số ngành phải cắt giảm hoặc thiếu hụt lao động như: Sản xuất trang phục giảm 6,61%; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa giảm 5,85%...

*c) Tình hình cung ứng hàng hóa thiết yếu trên địa bàn tỉnh*

Để đảm bảo an sinh xã hội, đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn tỉnh, Sở Công Thương tiếp tục triển khai, tăng cường thực hiện các giải pháp quản lý, điều hành của Nhà nước và phát huy vai trò của cộng đồng doanh nghiệp trong việc chủ động nguồn hàng tham gia thị trường, đặc biệt là các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu. Các đơn vị phân phối đã thực hiện tốt về nguồn hàng thông qua việc chủ động nắm bắt thông tin thị trường, giá cả, chủ động có phương án, kế hoạch dự trữ hàng hóa để đáp ứng với mọi tình huống trong trường hợp cần thiết. Do đó, tình hình thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh lưu thông thông suốt, đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng của người dân, không có hiện tượng khan hiếm gây “sốt” giá hàng hóa. Cân đối cung cầu hàng hóa trên địa bàn tỉnh tiếp tục được giữ vững, giá cả một số loại hàng hóa, dịch vụ thiết yếu ổn định.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại công văn số 1292/UBND-KT ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh về việc tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh xăng dầu, Sở Công Thương đã ban hành Quyết định số 26/QĐ-SCT ngày 21/3/2022 về việc kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh. Từ ngày 22/3 đến ngày 24/3/2022, Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành do Sở Công Thương làm trưởng đoàn (trong đó có sự tham gia làm thành viên của đại diện các Sở: Tài chính, Khoa học & Công nghệ, đại diện PC03 - Công an tỉnh và Cục QLTT tỉnh) đã tiến hành kiểm tra, giám sát đối với 11 thương nhân kinh doanh hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh, bao gồm: 05 thương nhân đầu mối, 04 thương nhân phân phối, 01 tổng đại lý và 01 thương nhân là đại lý bán lẻ xăng dầu. Qua kiểm tra, giám sát, nguồn cung xăng dầu trong thời gian từ 01/01/2022 đến thời điểm hiện tại của tất cả 11 đơn vị đều hoạt động bình thường, không có hiện tượng bị đứt gãy nguồn cung dẫn đến gián đoạn; bảo đảm tốt nguồn hàng cung ứng kịp thời cho hệ thống phân phối, tuân thủ quy định về dự trữ xăng dầu theo quy định tại Mục 9 Chương II của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

**9. Công tác Giáo dục và đào tạo, y tế học đường, bảo vệ sức khỏe trẻ em**

Các trường học tiếp tục duy trì việc dạy học linh hoạt theo từng cấp độ dịch. Việc dạy học trực tuyến chỉ tiến hành ở một số lớp có đông học sinh diện nghi nhiễm. Về số liệu học sinh đến trường học trực tiếp bình quân các cấp học trong tuần:

- Cấp học Mầm non: Số trường dạy trực tiếp: 217/219 trường (còn 02 trường trẻ tạm thời chưa đến lớp: MN Ngôi Sao (Tuy Phước) và MN An Hòa (An Lão); Số trẻ đến trường: 32.040/ 57.228; tỷ lệ 55,98 %; Số cháu nghi nhiễm

COVID-19: 47; Số giáo viên nghi nhiễm COVID-19: 25.

- Cấp Tiểu học: Số trường dạy trực tiếp: 209/212 (còn 03 trường phải dạy học trực tuyến Trường TH Tăng Bạt Hổ, TH Ân Nghĩa (Hoài Ân); Trường TH An Hòa (An Lão); Số học sinh đến lớp 98.081/ 129.414 HS (75,78%); Số lớp học trực tuyến: 230 lớp; Số học sinh nghi nhiễm COVID-19: 354; Số giáo viên nghi nhiễm COVID-19: 48.

- Cấp THCS: Số trường dạy trực tiếp: 148/148 trường; Số học sinh đến lớp 79.358 /91.712 (86,52%); Số lớp học trực tuyến: 279 lớp; Số học sinh nghi nhiễm COVID-19: 480; Số giáo viên nghi nhiễm COVID-19: 70.

- Cấp THPT: Số trường dạy trực tiếp: 55/55 trường; Số học sinh đến lớp 50.478/ 54.748 (92,20%); Số lớp học trực tuyến: 62 lớp; Số học sinh nghi nhiễm COVID-19: 1.156; Số giáo viên nghi nhiễm COVID-19: 84

### **10. Công tác an sinh xã hội**

Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP, Nghị quyết số 116/NQ-CP, Nghị quyết số 126/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND, Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh, kết quả triển khai thực hiện công tác an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh tính đến 17h00' ngày 22/3/2022, cụ thể như sau:

- Đối với 11 chính sách hỗ trợ theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban ngành, các địa phương triển khai nhanh chóng, kịp thời như giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương; hỗ trợ đối với trẻ em và người đang điều trị COVID-19, cách ly y tế; hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc,...

+ Đã giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp từ 01/07/2021 đến 31/12/2021 cho 3.362 đơn vị, 79.465 lao động với số tiền 11.276 triệu đồng; đã hỗ trợ cho 04 doanh nghiệp 559 lao động xin tạm dừng đóng xin tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí, tử tuất với số tiền 2.884 triệu đồng; hỗ trợ 02 đơn vị với 383 lao động, kinh phí 1.528.170.000 đồng để đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề; hỗ trợ cho 58 lượt doanh nghiệp, với 16.575 lượt lao động để vay vốn trả lương ngừng việc, phục hồi sản xuất, với kinh phí đã hỗ trợ trên 50,059 tỷ đồng từ Ngân hàng chính sách xã hội.

+ Hỗ trợ cho 56.773 người lao động và 5.995 hộ kinh doanh với tổng kinh phí trên 94 tỷ đồng.

- Hỗ trợ cho 3.179 doanh nghiệp với 86.964 người lao động giảm mức đóng vào Quỹ bảo hiểm thất nghiệp, số tiền trên 12 tỷ đồng (từ 01/10/2021 đến 31/12/2021) và đã hỗ trợ tiền cho trên 99.703 người lao động, với số tiền trên 242 tỷ đồng từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp.

- Hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và các đối tượng đặc thù khác theo Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, đến nay đã có 11/11 huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện chi trả

cho 111.193 người, kinh phí trên 166 tỷ đồng, vượt 288,1% kế hoạch. Ngoài ra, ngân sách tỉnh đã bổ sung, uỷ thác cho Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh 50 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch giao để cho người lao động vay nhằm chuyển đổi việc làm, duy trì và mở rộng việc làm theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

### **11. Công tác khen thưởng các điển hình tiên tiến và phòng, chống tiêu cực trong công tác phòng, chống dịch COVID-19**

- Đối với nội dung về công tác khen thưởng với các điển hình tiên tiến trong công tác phòng, chống dịch COVID-19: Đã đề xuất trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét khen thưởng cho 84 tập thể (trong đó có 27 tập thể là doanh nghiệp và Hội đồng hương Bình Định tại thành phố Hồ Chí Minh) và 155 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

- Về phòng, chống tiêu cực trong công tác phòng, chống COVID-19: Tổ kiểm tra công vụ không thực hiện kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh về công tác phòng, chống dịch COVID-19.

## **III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

### **1. Kết quả đạt được**

- Các biện pháp phòng chống dịch đã được sự đồng lòng ủng hộ của nhân dân trong tỉnh, nhờ đó tình hình dịch bệnh COVID-19 dù cao mắc tăng cao trong thời gian gần đây nhưng vẫn cơ bản được kiểm soát tốt.

- Công tác điều trị cho người mắc COVID-19 đã được đảm bảo, chú trọng việc tổ chức điều trị các bệnh nhân nặng, có biến chứng để hạn chế đến mức thấp nhất số trường hợp tử vong. Việc thực hiện tốt công tác quản lý F0 tại nhà đã làm giảm áp lực cho các cơ sở y tế thu dung, điều trị bệnh nhân, bảo đảm tập trung kiểm soát các trường hợp nhập viện có nguy cơ cao, rất cao và giảm thiểu đến mức tối đa các trường hợp tử vong do COVID-19; tỷ lệ tử vong tại tỉnh thấp (0,30%).

- Tổ chức tiêm vắc xin đã được triển khai hiệu quả, đảm bảo an toàn, đúng đối tượng. Tỷ lệ tiêm chủng trong tỉnh ở mức cao; số người trên 18 tuổi được tiêm chủng đủ mũi vắc xin đạt tỷ lệ là 96,9%; số trẻ từ 12 đến 17 tuổi tiêm ít nhất 1 mũi đạt tỷ lệ 99,4% và tiêm chủng đủ mũi đạt tỷ lệ 97,4%.

- Các biện pháp phòng chống dịch được các cấp, các ngành triển khai quyết liệt, kịp thời, phù hợp và hiệu quả. Trong quá trình thực hiện đã kịp thời phát hiện các tồn tại, khuyết điểm để có hình thức xử lý nghiêm các vi phạm và đưa ra các giải pháp khắc phục kịp thời.

- Công tác thông tin, tuyên truyền, vận động về phòng chống dịch đã được triển khai rộng khắp với nhiều hình thức đa dạng, phong phú và đạt được nhiều kết tích cực; đã kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý sự lan truyền các thông tin xấu làm ảnh hưởng đến công tác phòng chống.

- Các lực lượng tuyến đầu gồm y tế, công an, quân đội đã tận tâm, tận sức trong hoạt động phòng chống dịch. Các lực lượng tại cơ sở như dân quân, tự vệ,



tổ COVID cộng đồng, các lực lượng tình nguyện... đã tham gia rất tích cực vào các hoạt động phòng chống dịch.

## **2. Khó khăn, tồn tại**

- Tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến hết sức phức tạp trong cả nước, đặc biệt là trong bối cảnh giao thương giữa các tỉnh thành, nhu cầu đi lại cao của người dân là yếu tố nguy cơ làm cho dịch bệnh gia tăng trên địa bàn tỉnh. Các ca nhiễm mới tăng nhanh, tình hình dịch căng thẳng kéo dài, các hoạt động phòng chống dịch vừa phải dựa vào cơ sở khoa học, vừa phải dựa vào thực tiễn, kinh nghiệm để triển khai do vậy gây rất nhiều khó khăn.

- Tư tưởng chủ quan của người dân sau khi được tiêm vắc xin, không tuân thủ 5K làm lây lan dịch bệnh trên diện rộng và tạo nhiều ổ dịch âm ỉ khó kiểm soát. Một bộ phận người dân không chấp hành đúng quy định về phòng chống dịch, làm lây lan dịch bệnh cho gia đình và cộng đồng. Dịch bệnh kéo dài dẫn đến sự mệt mỏi của người dân trong việc chấp hành các quy định về phòng chống dịch.

- Việc “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả COVID-19” theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ tuy tạo điều kiện cho phát triển kinh tế và đưa xã hội trở về cuộc sống bình thường, nhưng cũng làm tăng nguy cơ lây lan và bùng phát dịch bệnh với mức độ khó kiểm soát nếu không thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch.

- Khả năng thu dung điều trị bệnh nhân COVID-19 của các cơ sở y tế trong tỉnh còn hạn chế do những khó khăn về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực y tế đặc biệt nhân lực và cơ sở vật chất hồi sức cấp cứu (ICU).

- Chi phí cho công tác phòng chống dịch là rất lớn trong khi nguồn lực của tỉnh và các địa phương còn nhiều khó khăn (nhất là các địa phương thu ngân sách thấp) do vậy khi dịch bệnh kéo dài thì đây sẽ là khó khăn rất lớn trong thời gian tới.

## **IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM PHÒNG, CHỐNG DỊCH TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, cảnh giác, tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm, quyết liệt chỉ đạo của Ban Bí thư, của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, các bộ, ngành Trung ương và của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh về phòng, chống dịch COVID-19. Các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị cần thực hiện tốt các phương án phòng, chống dịch phù hợp, linh hoạt với tình hình diễn biến và sự bùng phát của dịch.

2. Tiếp tục quán triệt nguyên tắc “sống chung với COVID-19”, các địa phương xây dựng, triển khai kế hoạch phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trong giai đoạn “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả COVID-19” theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” và hướng dẫn đã được các Bộ, ngành Trung ương ban hành.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục căn cứ hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế để tiếp tục triển khai quản lý F0, cách ly F1 tại nhà an toàn, hiệu quả.

4. Sở Y tế phối hợp với các Sở, ban ngành, địa phương tiếp tục tổ chức chiến dịch tiêm chủng vắc xin, tổ chức tiêm an toàn, nhanh nhất. Khẩn trương hoàn thành việc tiêm mũi 2 cho người từ 18 tuổi trở lên; không để sót, đặc biệt người có bệnh nền, người trên 50 tuổi; hoàn thành tiêm mũi 2 cho người từ 12-18 tuổi trong thời gian sớm nhất, mũi thứ 3 cho người từ 18 tuổi trở lên, tổ chức tiêm chủng cho các đối tượng thường xuyên di chuyển (18 đến 50 tuổi) và các nhóm đối tượng có nguy cơ cao mắc bệnh; rà soát đối tượng, sẵn sàng các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực và phương án tổ chức chiến dịch tiêm chủng cho trẻ từ 5 đến 11 tuổi để có thể triển khai tiêm chủng ngay khi có hướng dẫn từ Bộ Y tế.

5. Các huyện, thị xã, thành phố cần tập trung rà soát, xử lý triệt để các ổ dịch cũ, khoanh vùng xử lý ngay các ổ dịch mới phát hiện không để dịch lây lan; hướng dẫn, khuyến khích người dân chủ động xét nghiệm, nhất là các đối tượng có nguy cơ cao.

6. UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục kiện toàn các trạm y tế lưu động, tổ chức chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng và kế hoạch cung cấp ô xy y tế cho các trạm y tế xã, phường, thị trấn để đáp ứng khi có dịch xảy ra.

7. Sở Y tế chỉ đạo tăng cường công tác điều trị, mở rộng quy mô giường bệnh để thu dung, điều trị bệnh nhân COVID-19; nâng cao năng lực điều trị các ca bệnh nặng để hạn chế tối đa số ca biến chứng và tử vong; Tiếp tục phối hợp với các địa phương để thiết lập trạm y tế lưu động hỗ trợ quản lý F0 tại nhà để sẵn sàng triển khai khi dịch bệnh lây lan rộng trên địa bàn tỉnh, vượt quá khả năng thu dung điều trị của các cơ sở y tế.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Y tế và các địa phương để tổ chức dạy và học đảm bảo phù hợp trong điều kiện dịch COVID-19; tiếp tục tăng cường phát hiện, xử trí các trường hợp F0, F1 trong trường học theo hướng dẫn tại “*Sổ tay bảo đảm an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong trường học (sửa đổi, bổ sung lần 2)*” phê duyệt kèm theo Quyết định số 543/QĐ-BGDĐT ngày 23/02/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9. Tiếp tục tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức, thực hiện nghiêm túc yêu cầu 5K của người dân trong phòng chống dịch./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban CĐ PCD COVID-19 tỉnh (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Sở: Công thương; Nội vụ;
- Lao động - TB&XH; Giáo dục và Đào tạo;
- Giao thông vận tải;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, NVY, TCCB.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thị Tuyết Nhung**